

**BỘ QUỐC PHÒNG      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:                      /QĐ-BQP                      Hà Nội, ngày                      tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG**

*Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp;*

*Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tại Tờ trình số: 10008 /TTr-CNQP ngày 07 tháng 7 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ nhiệm Tổng cục Công nghiệp quốc phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ Quốc phòng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ<sup>(17)</sup>;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương<sup>(34)</sup>;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- VPBQP: CVP, PCVP (BĐ, CCHC);
- Cổng Thông tin điện tử BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, BĐ, CCHC. S135.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Thượng tướng Lê Huy Vịnh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG, AN NINH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BQP ngày tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| STT                                      | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                          | Tên văn bản quy định nội dung thủ tục hành chính                                                                                                                  | Lĩnh vực                        | Cơ quan thực hiện                                                                             |
|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG</b> |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                   |                                 |                                                                                               |
| 1.                                       | Thủ tục tham gia hoạt động cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng của tổ chức tín dụng                                                                                                                                                     | Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp | Công nghiệp quốc phòng, an ninh | Cơ quan chức năng quản lý tài chính trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo phạm vi quản lý |
| 2.                                       | Thủ tục tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh của cơ sở huy động trong các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; cung cấp sản phẩm, dịch vụ về quản trị doanh nghiệp, an toàn thông tin, công nghệ cao, công nghệ chiến lược | Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp | Công nghiệp quốc phòng, an ninh | Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an                                 |
| 3.                                       | Thủ tục tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh của cơ sở huy động trong các lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất                                                                                                                           | Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật                                                          | Công nghiệp quốc phòng, an ninh | Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an                                 |

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Tên văn bản quy định nội dung thủ tục hành chính         | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------|-------------------|
|     | chi tiết, phụ tùng, vật tư, bán thành phẩm sản phẩm quốc phòng, an ninh; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ nền, công nghệ lõi; chuyển giao công nghệ cho cơ sở công nghiệp quốc phòng nòng cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nòng cốt; cung ứng, dự trữ, bảo quản vật tư sản xuất quốc phòng, an ninh | Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp |          |                   |

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG, AN NINH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG**

### **1. Thủ tục tham gia hoạt động cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng của tổ chức tín dụng**

#### ***Trình tự thực hiện:***

*Bước 1:* Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ cho cơ quan chức năng quản lý tài chính trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo phạm vi quản lý.

*Bước 2:* Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan chức năng quản lý tài chính trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo phạm vi quản lý thực hiện thẩm định, đánh giá việc đáp ứng điều kiện tham gia của tổ chức tín dụng, báo cáo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an.

*Bước 3:* Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an xem xét, quyết định việc giao nhiệm vụ cho tổ chức tín dụng, nêu rõ lĩnh vực tham gia.

Trường hợp không đủ điều kiện, cơ quan chức năng quản lý tài chính trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thông báo bằng văn bản cho tổ chức tín dụng, nêu rõ lý do.

#### ***Cách thức thực hiện:***

- Nộp hồ sơ trực tiếp.
- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.
- Nộp hồ sơ trực tuyến.

***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

\* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị giao nhiệm vụ tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng phục vụ hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

- Bản sao giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng.

- Bản sao quy định nội bộ về thanh toán và cấp tín dụng tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh.

- Bản sao các báo cáo tài chính năm được kiểm toán bởi một tổ chức kiểm toán độc lập thể hiện kết quả kinh doanh có lợi nhuận 03 năm liên tục liền trước năm nộp hồ sơ.

- Báo cáo kèm theo tài liệu (nếu có) về các nội dung: Cơ cấu tổ chức quản lý, cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ thanh toán trong nước và quốc tế; số lượng nhân sự chuyên trách tham gia hoạt động thanh toán và cấp tín dụng kèm theo báo cáo trình độ chuyên môn; kinh nghiệm thực hiện thanh toán và cấp tín dụng phục vụ quốc phòng, an ninh; thông tin về hệ thống thanh toán trong nước và quốc tế mà tổ chức tín dụng đang tham gia.

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

***Thời hạn giải quyết:*** 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

***Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** Tổ chức, doanh nghiệp.

***Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo phạm vi quản lý.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chức năng quản lý tài chính trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Không.

***Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Quyết định giao nhiệm vụ tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng phục vụ hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh.

***Lệ phí:*** Không.

***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:***

Văn bản đề nghị giao nhiệm vụ tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng phục vụ hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

***Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

Cơ sở huy động tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh lĩnh vực cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp và các điều kiện sau:

- Là tổ chức tín dụng; có địa điểm trụ sở chính và mạng lưới hoạt động, cơ cấu tổ chức quản lý, cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin bảo đảm cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng.

- Đội ngũ nhân sự chuyên trách có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về thanh toán và cấp tín dụng; có kinh nghiệm tham gia phục vụ quốc phòng, an ninh.

- Được phép cung ứng dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng, tham gia hệ thống thanh toán trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

- Có quy định nội bộ về lĩnh vực thanh toán và cấp tín dụng liên quan đến tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh đảm bảo an toàn, bí mật.

- Hoạt động kinh doanh có lợi nhuận 03 năm liên tục liền trước năm nộp hồ sơ.

***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp ngày 27 tháng 6 năm 2024.

- Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

**Mẫu số 01: Văn bản đề nghị giao nhiệm vụ tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán và cấp tín dụng phục vụ hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Giao nhiệm vụ tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán và  
cấp tín dụng phục vụ hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh**

Kính gửi: .....(1).....

**1. Thông tin chung**

Tên tổ chức tín dụng: .....

Mã tổ chức tín dụng: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:..... Số fax:..... Email: .....

**2. Đại diện tổ chức tín dụng**

Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Số Căn cước công dân/Hộ chiếu: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Giới tính:.....Quốc tịch: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Sau khi nghiên cứu điều kiện, hình thức tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh được quy định tại Chương II Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 về quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp, Ngân hàng .... đề nghị quý cơ quan xem xét, thẩm định báo cáo Thủ trưởng Bộ Quốc phòng (Bộ Công an) quyết định giao nhiệm vụ cho Ngân hàng .... tham gia cung cấp tín dụng và thanh toán phục vụ hoạt động công nghiệp quốc phòng (an ninh).

Chúng tôi cam kết đáp ứng các điều kiện trong quá trình tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực các nội dung kê khai và hồ sơ kèm theo.

Kính đề nghị cơ quan báo cáo Thủ trưởng Bộ Quốc phòng (Bộ Công an) xem xét, quyết định.

....., ngày ... tháng ... năm ....  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG**  
(Chữ ký, đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Cơ quan chuyên môn có chức năng thực hiện công tác tài chính thuộc Bộ Quốc phòng đối với hoạt động công nghiệp quốc phòng; cơ quan chuyên môn có chức năng thực hiện công tác tài chính thuộc Bộ Công an đối với hoạt động công nghiệp an ninh.

**2. Thủ tục tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh của cơ sở huy động trong các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; cung cấp sản phẩm, dịch vụ về quản trị doanh nghiệp, an toàn thông tin, công nghệ cao, công nghệ chiến lược**

***Trình tự thực hiện:***

***Bước 1:*** Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an căn cứ nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt thông báo bằng văn bản về nhu cầu hợp tác đến các tổ chức, doanh nghiệp kèm theo các điều kiện quy định.

***Bước 2:*** Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có nhu cầu.

***Bước 3:*** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thẩm định, đánh giá việc đáp ứng điều kiện tham gia của tổ chức, doanh nghiệp, báo cáo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cấp trên trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

***Bước 4:*** Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an xem xét, quyết định.

***Bước 5:*** Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quyết định, cơ quan đơn vị, doanh nghiệp quy định thông báo kết quả cho tổ chức, doanh nghiệp bằng văn bản.

***Cách thức thực hiện:***

- Nộp hồ sơ trực tiếp.
- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.
- Nộp hồ sơ trực tuyến.

***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

\* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

- Bản sao quyết định thành lập kèm theo văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ đối với tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp kèm theo giấy phép hoạt động, giấy phép kinh doanh đối với doanh nghiệp.

- Tài liệu chứng minh năng lực cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị, kinh nghiệm của tổ chức, doanh nghiệp tương ứng với lĩnh vực tham gia.

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

***Thời hạn giải quyết:*** 32 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

***Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** Tổ chức, doanh nghiệp.

***Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo phạm vi quản lý.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.
- Cơ quan phối hợp: Không.

***Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Thông báo kết quả thẩm định, đánh giá, lựa chọn cơ sở huy động tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh.

***Lệ phí:*** Không.

***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:***

Văn bản đề nghị tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

***Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ sở huy động tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp và các điều kiện sau:

+ Có ngành, nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu của công nghiệp quốc phòng, an ninh.

+ Có cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu, thực hành; đội ngũ giảng viên, giáo viên có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu phù hợp với ngành nghề cần đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp quốc phòng, an ninh và đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, dạy nghề.

- Cơ sở huy động tham gia hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ về quản trị doanh nghiệp, an toàn thông tin, công nghệ cao, công nghệ chiến lược phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp và các điều kiện sau:

+ Đối với doanh nghiệp phải đủ điều kiện đầu tư, kinh doanh ngành, nghề cung cấp sản phẩm, dịch vụ tương ứng lĩnh vực tham gia theo quy định của pháp luật.

+ Đối với tổ chức không phải là doanh nghiệp phải có chức năng cung cấp sản phẩm, dịch vụ tương ứng lĩnh vực tham gia.

+ Đã cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp có quy mô tổ chức hoặc quy mô sản xuất tương đương trở lên với các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu cung cấp.

***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp ngày 27 tháng 6 năm 2024.

- Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

**Mẫu số 02: Văn bản đề nghị tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**Tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh**

Kính gửi:.....(1).....

**1. Thông tin chung**

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Quyết định thành lập đối với tổ chức):.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Số fax:..... Email: .....

**2. Đại diện tổ chức/doanh nghiệp**

Họ và tên: ..... Chức vụ:.....

Số Căn cước công dân/Hộ chiếu:.....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Giới tính:.....Quốc tịch:.....

Địa chỉ thường trú:

Sau khi nghiên cứu nhu cầu huy động và các điều kiện tham gia tại văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... của quý cơ quan/đơn vị, tổ chức/doanh nghiệp chúng tôi đề nghị quý cơ quan, đơn vị nghiên cứu, thẩm định, báo cáo cấp thẩm quyền huy động tổ chức/doanh nghiệp chúng tôi tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng (an ninh).

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực các nội dung kê khai và hồ sơ kèm theo.

Kính đề nghị cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định.

....., ngày ... tháng ... năm ...  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CỦA TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP**  
(Chữ ký, đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có nhu cầu huy động tổ chức doanh nghiệp tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh.

(2) Các tài liệu kèm theo để chứng minh đáp ứng đủ điều kiện được nêu tại văn bản thông báo nhu cầu và các điều kiện khi tham gia của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

**3. Thủ tục tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh của cơ sở huy động trong các lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất chi tiết, phụ tùng, vật tư, bán thành phẩm sản phẩm quốc phòng, an ninh; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ nền, công nghệ lõi; chuyển giao công nghệ cho cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nông cốt; cung ứng, dự trữ, bảo quản vật tư sản xuất quốc phòng, an ninh**

***Trình tự thực hiện:***

*Bước 1:* Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an căn cứ nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt thông báo bằng văn bản về nhu cầu hợp tác đến các tổ chức, doanh nghiệp kèm theo các điều kiện quy định.

*Bước 2:* Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có nhu cầu.

*Bước 3:* Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thẩm định, đánh giá và lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp đủ năng lực, báo cáo cấp trên trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

*Bước 4:* Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an xem xét, quyết định.

*Bước 5:* Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quyết định, cơ quan đơn vị, doanh nghiệp quy định thông báo kết quả cho tổ chức, doanh nghiệp bằng văn bản.

***Cách thức thực hiện:***

- Nộp hồ sơ trực tiếp.
- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.
- Nộp hồ sơ trực tuyến.

***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

\* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

- Bản sao quyết định thành lập kèm theo văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ đối với tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp kèm theo giấy phép hoạt động, giấy phép kinh doanh đối với doanh nghiệp.

- Tài liệu chứng minh năng lực cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị, kinh nghiệm tương ứng với lĩnh vực tham gia.

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

***Thời hạn giải quyết:*** 32 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

***Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** Tổ chức, doanh nghiệp.

***Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo phạm vi quản lý.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.
- Cơ quan phối hợp: Không.

***Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Thông báo kết quả thẩm định, đánh giá, lựa chọn cơ sở huy động tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh.

***Lệ phí:*** Không.

***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:***

Văn bản đề nghị tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

***Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

- Được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam; hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, có cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh đối với lĩnh vực được huy động.
- Đảm bảo bí mật theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh.
- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về tội phạm hình sự, kể cả trường hợp đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật về hình sự.

***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Nghị định số 99/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

**Mẫu số 02: Văn bản đề nghị tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**Tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh**

Kính gửi:.....(1).....

**1. Thông tin chung**

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Quyết định thành lập đối với tổ chức):.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Số fax:..... Email: .....

**2. Đại diện tổ chức/doanh nghiệp**

Họ và tên: ..... Chức vụ:.....

Số Căn cước công dân/Hộ chiếu:.....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Giới tính:.....Quốc tịch:.....

Địa chỉ thường trú:

Sau khi nghiên cứu nhu cầu huy động và các điều kiện tham gia tại văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... của quý cơ quan/đơn vị, tổ chức/doanh nghiệp chúng tôi đề nghị quý cơ quan, đơn vị nghiên cứu, thẩm định, báo cáo cấp thẩm quyền huy động tổ chức/doanh nghiệp chúng tôi tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng (an ninh).

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực các nội dung kê khai và hồ sơ kèm theo.

Kính đề nghị cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định.

....., ngày ... tháng ... năm ...  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CỦA TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP**  
(Chữ ký, đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có nhu cầu huy động tổ chức doanh nghiệp tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh.

(2) Các tài liệu kèm theo để chứng minh đáp ứng đủ điều kiện được nêu tại văn bản thông báo nhu cầu và các điều kiện khi tham gia của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.